

Số: 11/2011/NQ-HĐND

Vị Thanh, ngày 13 tháng 7 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số chính sách, chế độ
chi tiêu đối với ngành Giáo dục và Đào tạo

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA VIII KỲ HỌP THỨ II

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Sau khi nghe Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số chính sách, chế độ chi tiêu đối với ngành Giáo dục và Đào tạo; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và phát biểu giải trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang thống nhất thông qua Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số chính sách, chế độ chi tiêu đối với ngành Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

1. Chế độ chi cho hội thi, hội thao dự thi cấp tỉnh, khu vực đồng bằng sông Cửu Long và toàn quốc:

a) Đối với học sinh tham gia:

- Cấp tỉnh:

+ Tập huấn:

Tiền ăn: 35.000 đồng/ngày/VĐV.

Tiền trọ: bố trí nơi ở trong các trường có nội trú. Trường hợp không bố trí được thanh toán tối đa không quá 50.000 đồng/ngày/VĐV.

+ Thi đấu:

Tiền ăn: 60.000 đồng/ngày/VĐV.

Tiền trọ: sẽ thanh toán theo chứng từ thực tế nhưng không quá 100.000 đồng/ngày/VĐV

- Cấp huyện:
- + Tập huấn:
- Tiền ăn: 25.000 đồng/ngày/VĐV.
- + Thi đấu:
- Tiền ăn: 50.000 đồng/ngày/VĐV.
- Tiền trợ: thanh toán theo hóa đơn thực tế nhưng không quá 50.000 đồng/ngày/VĐV.

b) Đối với cán bộ, giáo viên tham gia:

- Cấp tỉnh:
- + Ban tổ chức, cán bộ phục vụ: 30.000 đồng/người/ngày.
- + Ban giám khảo, trọng tài: 50.000 đồng/người/ngày.
- Cấp huyện:
- + Ban tổ chức, cán bộ phục vụ: 25.000 đồng/người/ngày.
- + Ban giám khảo, trọng tài: 40.000 đồng/người/ngày.

2. Hỗ trợ tiền thưởng cho học sinh và giáo viên đạt thành tích cao trong các kỳ thi cấp khu vực và quốc gia:

a) Đối với học sinh:

- Học sinh các trường trong tỉnh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp khu vực do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc chỉ định Sở Giáo dục và Đào tạo đăng cai tổ chức, được hỗ trợ:

- + Giải nhất: 1.000.000 đồng/học sinh.
- + Giải nhì: 800.000 đồng/học sinh.
- + Giải ba: 500.000 đồng/học sinh.

- Học sinh các trường trong tỉnh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia do Bộ chủ quản tổ chức hoặc phối hợp tổ chức, được hỗ trợ:

- + Giải nhất: 2.000.000 đồng/học sinh.
- + Giải nhì: 1.500.000 đồng/học sinh.
- + Giải ba: 1.000.000 đồng/học sinh.
- + Khuyến khích: 700.000 đồng/học sinh.

b) Đối với giáo viên:

- Giáo viên đạt giải giáo viên dạy giỏi cấp khu vực được hỗ trợ:

- + Giải nhất: 1.000.000 đồng/giáo viên.
- + Giải nhì: 800.000 đồng/giáo viên.
- + Giải ba: 500.000 đồng/giáo viên.

- Giáo viên đạt giải giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia được hỗ trợ:

- + Giải nhất: 2.000.000 đồng/giáo viên.
- + Giải nhì: 1.500.000 đồng/giáo viên.
- + Giải ba: 1.000.000 đồng/giáo viên.
- + Khuyến khích: 700.000 đồng/giáo viên.

- Giáo viên bộ môn trực tiếp giảng dạy có học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp khu vực do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc chỉ định Sở Giáo dục và Đào tạo đăng cai tổ chức được hỗ trợ:

+ Giải nhất: 1.000.000 đồng/môn thi.

+ Giải nhì: 800.000 đồng/môn thi.

+ Giải ba: 500.000 đồng/môn thi.

- Giáo viên bộ môn trực tiếp giảng dạy có học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia do Bộ chủ quản tổ chức hoặc phối hợp tổ chức được hỗ trợ:

+ Giải nhất: 2.000.000 đồng/môn thi.

+ Giải nhì: 1.500.000 đồng/môn thi.

+ Giải ba: 1.000.000 đồng/môn thi.

+ Khuyến khích: 700.000 đồng/môn thi.

Điều 2. Nghị quyết này bãi bỏ Khoản 2, 3 Mục A Phụ lục 1 ban hành kèm theo Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 08/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc đề nghị ban hành chế độ chi tiêu hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 08/2005/NQ-HĐND ngày 15/12/2005 về việc ban hành chế độ chi tiêu hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và Tiết 1, 2 Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND ngày 28/6/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc sửa đổi, bổ sung chế độ chi tiêu hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

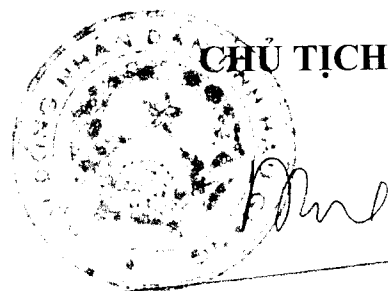
Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số chính sách, chế độ chi tiêu đối với ngành Giáo dục và Đào tạo đúng nội dung Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa VIII kỳ họp thứ II thông qua và có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày thông qua. / . *Đinh Văn Chung*

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Cơ quan đại diện của BNV tại TP HCM;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQ cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



Đinh Văn Chung